

**ỦY BAN DÂN TỘC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 677/QĐ-UBDT

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH**

**Phê duyệt Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025”**

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM ỦY BAN DÂN TỘC**

*Căn cứ Nghị định số 13/2017/NĐ-CP ngày 10 tháng 02 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ủy ban Dân tộc;*

*Căn cứ Chỉ thị số 36-CT/TW ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Bộ Chính trị về tăng cường, nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống và kiểm soát ma túy;*

*Căn cứ Quyết định số 1452/QĐ-TTg ngày 31 tháng 8 năm 2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình phòng, chống ma túy giai đoạn 2021 - 2015;*

*Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền và Vụ trưởng Vụ Kế hoạch-Tài chính.*

**QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021 - 2025”.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Ủy ban, Vụ trưởng Vụ Kế hoạch - Tài chính, Vụ trưởng Vụ Tuyên truyền và Thủ trưởng các Vụ, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Các Bộ: Công an, Tài chính, KHĐT;
- Cơ quan CTDT các tỉnh, thành phố (để t/h);
- Công TTĐT UBDT;
- Lưu: VT, TT (5), KHTC (5). 35

**BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM**



**Hầu A Lệnh**

**DỰ ÁN**

**“Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025”**

*(Kèm theo Quyết định số 677 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021*

*của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

**I. MỤC TIÊU**

**1. Mục tiêu chung**

Tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương; Tạo chuyển biến về nhận thức và trách nhiệm của cán bộ và đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) trong công tác phòng, chống ma túy; ngăn chặn không để tệ nạn ma túy xâm nhập vào vùng đồng bào DTTS&MN.

**2. Mục tiêu cụ thể**

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động có hiệu quả bằng các nội dung, hình thức đa dạng, phong phú phù hợp với vùng đồng bào DTTS&MN. Phần đầu:

+ Trên 90% đồng bào DTTS&MN vùng sâu, vùng xa, biên giới được tuyên truyền, vận động, phổ biến kiến thức phòng, chống tội phạm về ma túy, tác hại của ma túy đối với gia đình, cộng đồng.

+ 100% hộ gia đình là người DTTS không trồng cây có chứa chất ma túy.

+ 100% hộ gia đình đồng bào DTTS đăng ký xây dựng xã, phường, thôn, bản, khóm, ấp không có tệ nạn ma túy.

- Xây dựng lực lượng nòng cốt là đồng bào DTTS tại chỗ ở vùng DTTS&MN triển khai các mô hình tuyên truyền, vận động phòng, chống ma túy phù hợp, đặc biệt tại các địa bàn trọng điểm, nơi có nguy cơ cao về tệ nạn ma túy.

**II. NHIỆM VỤ**

1. Tăng cường chỉ đạo các đơn vị trực thuộc tổ chức triển khai thực hiện công tác tuyên truyền về phòng, chống ma túy; cơ quan công tác dân tộc địa phương tích cực tham mưu với cấp ủy Đảng, chính quyền chỉ đạo toàn diện, quyết liệt và phối hợp chặt chẽ giữa các ban, ngành đoàn thể trong công tác tuyên truyền phòng, chống ma túy vùng đồng bào DTTS&MN.

2. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động: Đổi mới nội dung, hình thức đa dạng, phong phú các hoạt động tuyên truyền để phù hợp với trình độ,



lứa tuổi, tập quán từng vùng miền, đối tượng. Chú trọng phối hợp tuyên truyền ở các vùng trọng điểm, vùng có điều kiện kinh tế khó khăn.

3. Triển khai thực hiện tốt các chính sách dân tộc. Nâng cao hiệu quả công tác phối hợp giữa các bộ, ngành, địa phương trong việc duy trì, phát huy và nhân rộng các mô hình, đề án, dự án làm kinh tế hiệu quả để đầu tư phát triển kinh tế - xã hội, xóa đói giảm nghèo, ổn định cuộc sống gắn với công tác phòng chống ma túy và chống trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy.

4. Tăng cường công tác kiểm tra, nắm tình hình tại các thôn, bản, ấp, khóm kịp thời phát hiện không để bọn tội phạm lợi dụng ẩn náu, kích động, dụ dỗ đồng bào DTTS tham gia sử dụng, vận chuyển, buôn bán ma túy.

5. Phát huy vai trò của đội ngũ già làng, trưởng bản, chức sắc tôn giáo và người uy tín trong công tác tuyên truyền, giáo dục, vận động, tố giác những đối tượng có dấu hiệu vi phạm pháp luật; không để kẻ xấu lợi dụng, kích động nhân dân đảm bảo an ninh trật tự trong vùng đồng bào DTTS&MN. Thường xuyên tổ chức tuyên truyền đến tận người dân về pháp luật, cách phòng chống các loại tội phạm, hiểm họa của ma túy.

6. Đầu tư kinh phí đúng mức, quản lý sử dụng hiệu quả để thực hiện kế hoạch hằng năm. Chú trọng đầu tư để thực hiện công tác tuyên truyền, vận động phòng, chống ma túy trong vùng đồng bào DTTS&MN, trọng tâm xã, thôn bản vùng sâu, vùng xa, biên giới.

### **III. GIẢI PHÁP**

#### **1. Tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy vùng đồng bào DTTS&MN**

- Tổ chức tuyên truyền công tác phòng, chống ma túy và phổ biến giáo dục pháp luật cho cán bộ làm công tác dân tộc, cán bộ xã, thôn, bản và đồng bào DTTS thực hiện nghiêm túc Luật phòng chống, ma túy.

- Tổ chức tuyên truyền trên báo, tạp chí, phát thanh, truyền hình và công thông tin, trang tin điện tử của đơn vị các hoạt động, gương điển hình tiên tiến, mô hình hiệu quả về phòng, chống ma túy và chống trồng, tái trồng cây có chứa chất ma túy vùng đồng bào DTTS&MN;

- Tổ chức mít tinh, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác các tác phẩm tuyên truyền về phòng, chống ma túy; các cuộc thi tuyên truyền phòng, chống ma túy gắn với bảo vệ an ninh biên giới cho đồng bào dân DTTS và chiến sĩ các đơn vị biên phòng khu vực giáp biên tùy từng khu vực, vùng miền.

2. Sản xuất phim tài liệu, audio spot (file âm thanh) về phòng, chống ma túy bằng tiếng Việt và tiếng DTTS để phát trên truyền hình, phát thanh, hệ thống loa truyền thanh, công thông tin điện tử và các hình thức phù hợp khác.



3. Xây dựng và phát triển Câu lạc bộ “Đồng bào DTTS phòng, chống ma túy” theo từng nhà sinh hoạt cộng đồng nhằm tuyên truyền về tác hại của ma túy, cách phát hiện và phòng tránh nghiện ma túy đến đồng bào DTTS ở các khu vực trọng điểm về tệ nạn ma túy. Nâng cao nhận thức cho đồng bào DTTS về phòng, chống tội phạm ma túy để không bị kẻ xấu lợi dụng vào buôn bán, vận chuyển ma túy; hỗ trợ phương tiện, tài liệu tuyên truyền phục vụ hoạt động của Câu lạc bộ đối với khu vực kinh tế - xã hội khó khăn, khu vực trọng điểm về tệ nạn ma túy.

4. Biên soạn, xây dựng tài liệu, lựa chọn nội dung phù hợp xuất bản sổ tay và các ấn phẩm tuyên truyền về phòng, chống ma túy bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số phát cho đồng bào vùng DTTS&MN.

5. Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống ma túy cho cán bộ làm công tác dân tộc, công tác tuyên truyền ở địa phương; Cán bộ xã, thôn, bản và bộ đội biên phòng đóng trên địa bàn; Trưởng thôn, bản, phum, sóc, buôn, ấp; Chức sắc tôn giáo, người có uy tín; các Câu lạc bộ và lực lượng nòng cốt vùng đồng bào DTTS&MN tại địa phương.

6. Xây dựng, nhân rộng mô hình tuyên truyền điểm về phòng chống ma túy, chống trồng và tái trồng cây có chứa chất ma túy gắn với phát triển kinh tế trong vùng đồng bào DTTS&MN.

7. Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy vùng đồng bào DTTS&MN.

#### IV. KINH PHÍ

1. Kinh phí thực hiện Chương trình do ngân sách nhà nước bảo đảm, được bố trí trong dự toán chi ngân sách nhà nước hàng năm của Ủy ban Dân tộc. Việc quản lý và sử dụng kinh phí từ nguồn ngân sách nhà nước thực hiện theo quy định của Luật Ngân sách Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành.

2. Các nguồn hợp pháp khác.

*(Phụ lục chi tiết kèm theo)*

#### V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

##### 1. Các Vụ, đơn vị thuộc Ủy ban Dân tộc

- Vụ Tuyên truyền: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức triển khai thực hiện Dự án; làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan trong việc tham mưu, chỉ đạo triển khai Dự án; làm đầu mối đôn đốc, tiếp nhận thông tin, đánh giá kết quả và tổng hợp tham mưu, báo cáo Lãnh đạo Ủy ban và Ủy ban Quốc gia phòng, chống AIDS và phòng, chống tệ nạn ma túy, mại dâm;





- Vụ Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan hướng dẫn việc lập dự toán hằng năm thực hiện các hoạt động triển khai Dự án;

- Vụ Pháp chế: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức phổ biến, giáo dục pháp luật phòng, chống ma túy cho đồng bào DTTS theo nội dung Dự án khi được giao;

- Vụ Dân tộc thiểu số: Chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền cho đội ngũ người có uy tín trong công tác phòng, chống ma túy trong vùng đồng bào DTTS&MN theo nội dung Dự án khi được giao;

- Văn phòng điều phối Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN hằng năm tổ chức lồng ghép, vận dụng kinh phí cho các hoạt động tuyên truyền phòng, chống ma túy trong vùng đồng bào DTTS&MN;

- Báo Dân tộc và Phát triển, Tạp chí Dân tộc, Trung tâm Thông tin của Ủy ban Dân tộc: Chủ động phối hợp và tổ chức tuyên truyền, giới thiệu các nội dung, tình hình triển khai, kết quả đạt được của Dự án.

## **2. Cơ quan công tác dân tộc các tỉnh, thành phố**

- Tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương chỉ đạo các sở, ban, ngành của địa phương phối hợp triển khai thực hiện các nội dung của Dự án.

- Xây dựng kế hoạch, kinh phí triển khai Dự án phù hợp với đặc điểm tình hình cụ thể của địa phương trình Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố bố trí kinh phí thực hiện Dự án.

- Tổ chức lồng ghép nhiệm vụ phòng, chống ma túy trong vùng đồng bào DTTS&MN vào Chương trình mục tiêu quốc gia, Chương trình mục tiêu của địa phương; trợ giúp pháp lý cho đồng bào DTTS khi cần thiết.

- Hằng năm, báo cáo kết quả thực hiện Dự án tại địa phương với Ủy ban Dân tộc, Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương. Định kỳ (6 tháng và hằng năm), sơ kết giữa kỳ (năm 2023) và tổng kết có báo cáo gửi về Ủy ban Dân tộc để tổng hợp báo cáo Thủ tướng Chính phủ./.

**ỦY BAN DÂN TỘC****PHỤ LỤC**

**Nội dung và kinh phí thực hiện Dự án “Đẩy mạnh công tác tuyên truyền phòng, chống tội phạm về ma túy vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025”**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 677 /QĐ-UBND ngày 05 tháng 10 năm 2021 của Bộ trưởng, Chủ nhiệm Ủy ban Dân tộc)*

*Đơn vị tính: triệu đồng*

STT	Nội dung công việc	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
	<b>Tổng kinh phí thực hiện</b>	<b>0</b>	<b>8.300</b>	<b>9.200</b>	<b>10.300</b>	<b>10.800</b>
<b>I</b>	<b>Tổ chức tuyên truyền phòng, chống ma túy vùng đồng bào DTTS&amp;MN</b>	<b>0</b>	<b>2.200</b>	<b>2.200</b>	<b>3.700</b>	<b>3.700</b>
1	Tổ chức tuyên truyền trên báo, tạp chí, Cổng thông tin điện tử của Ủy ban Dân tộc		800	800	800	800
2	Tuyên truyền trên kênh sóng phát thanh, truyền hình thiết yếu của trung ương, địa phương		700	700	700	700
3	Tổ chức mít tinh, tọa đàm, giao lưu, nói chuyện chuyên đề, thi sáng tác các tác phẩm tuyên truyền về phòng, chống ma túy (tùy tình hình cụ thể của từng năm sẽ lựa chọn nhiệm vụ phù hợp)		700	700	700	700
4	Tổ chức cuộc thi tuyên truyền phòng, chống ma túy gắn với bảo vệ an ninh biên giới cho đồng bào dân DTTS & MN và chiến sĩ các đồn biên phòng khu vực giáp biên giới.				1.500	1.500
<b>II</b>	<b>Xây dựng tài liệu tuyên truyền phòng, chống ma túy phù hợp với đồng bào DTTS</b>	<b>0</b>	<b>1.600</b>	<b>1.600</b>	<b>1.600</b>	<b>1.600</b>
1	Biên soạn, xây dựng và xuất bản sổ tay tuyên truyền về phòng, chống ma túy bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc phát cho đồng bào DTTS.		700	700	700	700



STT	Nội dung công việc	Năm 2021	Năm 2022	Năm 2023	Năm 2024	Năm 2025
2	Sản xuất phim tài liệu chuyên san bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số		600	600	600	600
3	Sản xuất các audio spot (file âm thanh) bằng tiếng Việt và tiếng dân tộc thiểu số		300	300	300	300
III	<b>Xây dựng, duy trì, phát triển, hỗ trợ hoạt động hiệu quả của Câu lạc bộ “Đồng bào DTTS phòng, chống ma túy” tại địa bàn trọng điểm về ma túy</b>	<b>0</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	<b>200</b>	<b>200</b>
IV	<b>Tập huấn, bồi dưỡng kiến thức về phòng, chống ma túy</b>	<b>0</b>	<b>2.500</b>	<b>3.000</b>	<b>3.000</b>	<b>3.000</b>
1	Tổ chức tập huấn cho cán bộ làm công tác dân tộc, công tác tuyên truyền ở địa phương; Cán bộ xã, thôn, bản và bộ đội biên phòng đóng trên địa bàn; Trưởng thôn, bản, phum, sóc, buôn, ấp; Chức sắc tôn giáo, người có uy tín và người dân sinh sống trong vùng đồng bào DTTS&MN		1.500	1.500	1.500	1.500
2	Tổ chức tập huấn, kỹ năng tuyên truyền về phòng, chống ma túy cho lãnh đạo các Câu lạc bộ và lực lượng nòng cốt trong việc tuyên truyền phòng, chống ma túy vùng đồng bào DTTS&MN tại địa phương.		1.000	1.500	1.500	1.500
V	<b>Xây dựng, nhân rộng mô hình tuyên truyền điểm</b>	<b>0</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>	<b>1.500</b>
VI	<b>Tổ chức kiểm tra, khảo sát, đánh giá thực trạng tệ nạn ma túy và công tác phòng, chống ma túy vùng đồng bào DTTS&amp;MN</b>	<b>0</b>	<b>300</b>	<b>700</b>	<b>300</b>	<b>800</b>
1	Tổ chức kiểm tra, khảo sát, thống kê		300	300	300	300
-	Tổ chức hội thảo đánh giá		0	300		300
-	Tổ chức hội nghị sơ kết, tổng kết		0	100		200

**Danh sách gửi văn bản 53 tỉnh**

1	UBND tỉnh Hà Giang	Ban Dân tộc
2	UBND tỉnh Cao Bằng	Ban Dân tộc
3	UBND tỉnh Bắc Kạn	Ban Dân tộc
4	UBND tỉnh Tuyên Quang	Ban Dân tộc
5	UBND tỉnh Lào Cai	Ban Dân tộc
6	UBND tỉnh Điện Biên	Ban Dân tộc
7	UBND tỉnh Lai Châu	Ban Dân tộc
8	UBND tỉnh Sơn La	Ban Dân tộc
9	UBND tỉnh Yên Bái	Ban Dân tộc
10	UBND tỉnh Hòa Bình	Ban Dân tộc
11	UBND tỉnh Thái Nguyên	Ban Dân tộc
12	UBND tỉnh Quảng Ninh	Ban Dân tộc
13	UBND tỉnh Lạng Sơn	Ban Dân tộc
14	UBND tỉnh Bắc Giang	Ban Dân tộc
15	UBND tỉnh Phú Thọ	Ban Dân tộc
16	UBND tỉnh Vĩnh Phúc	Ban Dân tộc
17	TP Hà Nội	Ban Dân tộc
18	UBND tỉnh Ninh Bình	Văn phòng UBND tỉnh
19	UBND tỉnh Thanh Hóa	Ban Dân tộc
20	UBND tỉnh Nghệ An	Ban Dân tộc
21	UBND tỉnh Hà Tĩnh	Văn phòng UBND tỉnh



22	UBND tỉnh Quảng Bình	Ban Dân tộc
23	UBND tỉnh Quảng Trị	Ban Dân tộc
24	UBND tỉnh Thừa Thiên Huế	Ban Dân tộc
25	TP Đà Nẵng	Ban Tôn giáo TP ĐN
26	UBND tỉnh Quảng Nam	Ban Dân tộc
27	UBND tỉnh Quảng Ngãi	Ban Dân tộc
28	UBND tỉnh Bình Định	Ban Dân tộc
29	UBND tỉnh Phú Yên	Ban Dân tộc
30	UBND tỉnh Khánh Hòa	Ban Dân tộc
31	UBND tỉnh Ninh Thuận	Ban Dân tộc
32	UBND tỉnh Bình Thuận	Ban Dân tộc
33	UBND tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu	Ban Dân tộc
34	TP Hồ Chí Minh	Ban Dân tộc
35	UBND tỉnh Bình Dương	Văn phòng UBND tỉnh
36	UBND tỉnh Đồng Nai	Ban Dân tộc
37	UBND tỉnh Kon Tum	Ban Dân tộc
38	UBND tỉnh Gia Lai	Ban Dân tộc
39	UBND tỉnh Đắk Lắk	Ban Dân tộc
40	UBND tỉnh Đắk Nông	Ban Dân tộc
41	UBND tỉnh Lâm Đồng	Ban Dân tộc
42	UBND tỉnh Bình Phước	Ban Dân tộc
43	UBND tỉnh Tây Ninh	Sở Nội vụ tỉnh Tây Ninh
44	TP Cần Thơ	Ban Dân tộc

45	UBND tỉnh Long An	Văn phòng UBND tỉnh
46	UBND tỉnh Trà Vinh	Ban Dân tộc
47	UBND tỉnh Vĩnh Long	Ban Dân tộc
48	UBND tỉnh Bình Định	Ban Dân tộc
49	UBND tỉnh Kiên Giang	Ban Dân tộc
50	UBND tỉnh Hậu Giang	Ban Dân tộc
51	UBND tỉnh Sóc Trăng	Ban Dân tộc
52	UBND tỉnh Bạc Liêu	Ban Dân tộc
53	UBND tỉnh Cà Mau	Ban Dân tộc